

**MÔ TẢ
SẢN PHẨM**

Là loại sơn lót epoxy, hai thành phần, khô nhanh.
Thích hợp để được sơn phủ lên sau thời gian dài tiếp xúc môi trường bên ngoài.

CÔNG DỤNG

Là loại sơn lót bảo vệ ngắn hạn bề mặt thép mới được làm sạch (holding primer), thích hợp dùng cho cả môi trường ngâm nước và môi trường ngoài trời và có thể được phủ bằng nhiều hệ sơn có hiệu quả cao.

Sử dụng cho cả đóng mới và bảo dưỡng.

Cũng có thể được sử dụng như là một lớp sơn trung gian (tie coat) trên lớp sơn kẽm silicate nhằm ngăn sự hình thành muối kẽm do tiếp xúc môi trường ngoài và tránh tình trạng lỗ kim của lớp sơn phủ màng dày tiếp theo.

**CHI TIẾT
SẢN PHẨM
INTERGARD
269**

Màu sắc	Đỏ
Độ bóng	Mờ
Dung lượng đặc	47%
Độ dày tiêu biểu	40 micron (1,6 mil) khô tương đương 85 micron (3,4 mil) ướt
Độ phủ lý thuyết	11,8 m ² /lít tại độ dày màng sơn khô 40 micron và dung lượng đặc ở trên
Độ phủ thực tế	Cho phép tỉ lệ hao hụt thích hợp
Phương pháp sơn	Phun chân không, Phun khí nén, Chổi quét, Con lăn

Thời gian khô Thời gian sơn phủ với loại sơn phủ khuyến nghị

Nhiệt độ bề mặt	Thời gian khô bề mặt	Thời gian khô cứng	Tối thiểu	Tối đa
10°C (50°F)	40 phút	16 giờ	16 giờ ²	KGH ¹
15°C (59°F)	35 phút	12 giờ	12 giờ ²	KGH ¹
25°C (77°F)	30 phút	8 giờ	8 giờ ²	KGH ¹
40°C (104°F)	15 phút	1 giờ	4 giờ ²	KGH ¹

1 Thời gian sơn phủ tối đa sẽ ngắn lại khi dùng lớp phủ gốc polysiloxane. Tham khảo đại diện International Paint Coatings để biết thêm chi tiết.

2 Khi dùng Intergard 269 là lớp lót cho hệ sơn trong bồn, thời gian sơn phủ sẽ thay đổi theo từng hệ sơn trong bồn; vui lòng tham khảo tài liệu sản phẩm liên quan để biết thêm thông tin.

**CÁC SỐ LIỆU
QUẢN LÝ**

Điểm bốc cháy	Phần A 26°C (79°F); Phần B 25°C (77°F); Pha trộn 26°C (79°F)		
Khối lượng	1,53 kg/l (12,8 lb/gal)		
Nồng độ bay hơi VOC	3,75 lb/gal (450 g/l) 293 g/kg	EPA Method 24 EU Solvent Emissions Directive (Council Directive 2010/75/EU)	

Xem phần Đặc tính Sản phẩm để biết thêm chi tiết.

**CHUẨN BỊ
BỀ MẶT**

Bề mặt được sơn phải sạch, khô và không bị nhiễm bẩn. Trước khi sơn bề mặt phải được đánh giá và xử lý theo tiêu chuẩn ISO 8504:2000.

Dầu, mỡ phải được tẩy sạch theo tiêu chuẩn tẩy dầu SSPC-SP1

Làm sạch bằng cách phun hạt mài

Đối với môi trường ngâm nước, Intergard 269 phải được sơn lên bề mặt được làm sạch bằng phun hạt mài tới tiêu chuẩn Sa2.5 (ISO 8501-1:2007) hay SSPC-SP10. Tuy nhiên, trong môi trường không khí, Intergard 269 có thể được sơn lên bề mặt được làm sạch tới tiêu chuẩn tối thiểu Sa2.5 (ISO 8501-1:2007) hay SSPC-SP6.

Những lỗi bề mặt lộ ra trong quá trình phun làm sạch phải được chà phẳng, trám trét, hay phải được xử lý đúng quy cách.

Phun nước áp suất cực cao (chỉ dùng cho môi trường không ngâm nước)

Áp dụng đối với những bề mặt được làm sạch đến tiêu chuẩn Sa2 (ISO 8501-1:2007) hay SSPC-SP6 mà có mức độ gỉ không tệ hơn HB2M (Xem tiêu chuẩn Phun nước làm sạch quốc tế). Cần thông tin thêm xin liên hệ với bộ phận Sơn bảo vệ International.

Sử dụng như là một lớp sơn trung gian tie coat (Xem phần đặc tính sản phẩm)

Trong trường hợp lớp sơn lót có kẽm, khi cần thiết, loại bỏ vảy hàn, làm nhẵn các mối hàn, cạnh sắc và phun sạch bằng hạt mài các mối hàn và lớp sơn lót bị hỏng tới tiêu chuẩn Sa2.5 (ISO 8501-1:2007) hay SSPC-SP6. Bề mặt lớp sơn lót xuất xưởng và lớp sơn lót khác phải khô và không bị nhiễm bẩn (dầu, mỡ, muối...) và phải được phủ bằng Intergard 269 trong thời gian phủ chỉ định đối với loại sơn lót đó (Tham khảo tài liệu kỹ thuật sản phẩm sơn tương ứng).

Bảo đảm lớp sơn lót kẽm phải khô cứng hoàn toàn và phải sạch, khô và không có muối kẽm trước khi sơn phủ lớp tiếp theo.

**PHƯƠNG
PHÁP THI
CÔNG**

Pha trộn	Sản phẩm gồm 2 thành phần. Luôn luôn trộn đều hết các phần. Khi đã pha trộn, cần phải sử dụng sản phẩm trong thời gian sống cho phép. (1) Trộn phần A với máy khuấy (2) Đổ phần B vào phần A và trộn kỹ với máy khuấy.			
Tỉ lệ pha trộn	4 : 1 theo khối lượng			
Thời gian sống	10°C (50°F) 17 giờ	15°C (59°F) 12 giờ	25°C (77°F) 8 giờ	40°C (104°F) 3 giờ
Phun áp lực cao (phun chân không)	Khuyến cáo sử dụng Cỡ đầu phun 0,38-0,53mm (15-21 thou) Tổng áp suất lớn hơn 141 kg/cm2 (2005 p.s.i.)			
Phun khí nén (Bình áp lực)	Khuyến cáo sử dụng Súng phun Devilbiss MBC hay JGA Mũ 704 hoặc 765 Đầu phun E			
Chổi	Thích hợp dùng cho diện tích nhỏ Độ dày thường đạt 25-30 micron (1-1,2 mil)			
Con lăn	Thích hợp dùng cho diện tích nhỏ Độ dày thường đạt 25-30 micron (1-1,2 mil)			
Dầu pha	International GTA220 (hay GTA415)	Không pha dung môi vượt quá quy định môi trường cho phép.		
Dầu rửa	International GTA822 (hay GTA415)	Lựa chọn dầu rửa tùy thuộc vào quy định tại địa phương. Tham khảo trước khi sử dụng.		
Ngừng công việc	Không để sơn dính trong ống, súng phun và thiết bị phun. Rửa kỹ thiết bị bằng dầu rửa International GTA822. Sơn đã pha trộn không được cất vào thùng và hàn kín và nếu công việc ngừng trong thời gian dài thì nên bắt đầu lại, sử dụng sơn mới pha trộn.			
Làm sạch	Rửa sạch thiết bị ngay sau khi dùng bằng International GTA822. Thói quen tốt là nên thỉnh thoảng rửa thiết bị phun trong ngày. Tần số rửa thiết bị trong ngày phụ thuộc vào khối lượng phun, nhiệt độ và thời gian sơn, bao gồm cả thời gian chậm trễ công việc. Mọi sơn thừa và các thùng hết sơn phải được vứt bỏ theo luật pháp/quy định thích ứng của từng vùng.			

**ĐẶC TÍNH
SẢN PHẨM**

Sử dụng như là một lớp sơn lót bảo vệ ngắn hạn (holding primer)

Intergard 269 thích hợp được sử dụng như là một lớp sơn lót bảo vệ ngắn hạn bề mặt thép mới được làm sạch, dùng cho cả môi trường ngâm nước và thông thường. Nền sơn Intergard 269 với độ dày khuyến nghị vì nếu sơn quá dày sẽ dẫn đến bề mặt nhẵn bóng không phù hợp để được sơn phủ lên nếu để lâu.

Khi sơn lên bề mặt thép trong điều kiện nhiệt độ xung quanh cao, cần thiết phải pha loãng sơn với dầu pha International nhằm ngăn chặn việc phun sơn khô và kiểm soát độ dày màng sơn.

Sản phẩm này không khô cứng hoàn toàn tại nhiệt độ dưới 5°C (41°F). Để đạt được hiệu quả khô cứng tốt nhất, nhiệt độ môi trường phải trên 10°C (50°F).

Intergard 269 cũng phù hợp để sơn lên bề mặt thép không gỉ đã được tẩy dầu mỡ và mài ráp và bề mặt thép mạ kẽm. Chỉ làm nhám bề mặt với phun nhẹ bằng hạt mài phi kim hay mài bằng đĩa carborundum ở những vùng diện tích nhỏ.

Sử dụng như là một lớp sơn trung gian tie coat

Nhằm để thẩm thấu vào lớp sơn kẽm silicate, Intergard 269 cần phải được pha loãng 15-25% với dầu pha International. Intergard 269 phải được để khô trước khi được phủ với loại sơn phủ màng dày nếu không hiệu quả ngăn ngừa việc hình thành các vết lõm kim sẽ bị giảm.

Màng sơn quá dày sẽ dẫn đến việc tách lớp sơn khi được phủ với hệ sơn màng dày.

Khi sơn tại nhiệt độ dưới 10°C (50°F) nên sử dụng loại sơn trung gian tie coat khác. Xin tham khảo bộ phận Sơn Bảo Vệ International để biết thêm thông tin.

Khi được sử dụng trong môi trường biển, hệ sơn và thời gian được phủ có thể sẽ thay đổi

Sử dụng như là lớp sơn lót bảo vệ ngắn hạn cho hệ sơn trong bồn (holding primer)

Intergard 269 có thể dùng như là lớp sơn lót bảo vệ ngắn hạn cho một số hệ sơn trong bồn chứa hỗn hợp dầu thô/ nước và chỉ cho các khoang hàng chứa hydrocarbon tinh chế.

Vui lòng tham khảo tài liệu kỹ thuật sản phẩm liên quan để biết thêm thông tin về chuẩn bị bề mặt và thời gian sơn phủ. Luôn luôn tham vấn đại diện AkzoNobel tại khu vực để xác nhận quy trình và các giới hạn hoạt động.

Intergard 269 có sẵn màu Đỏ toàn cầu; các màu khác có thể có tùy vào yêu cầu. Tham khảo International Paint coatings để biết thêm chi tiết.

Lưu ý: Chỉ số VOC đề cập là dựa trên mức tối đa có thể của sản phẩm tính toán tùy theo sự khác nhau về màu sắc và các dung sai bình thường trong sản xuất.

Các chất phụ gia phản ứng phân tử nhẹ, hình thành một phần của màng sơn trong những điều kiện môi trường khô bình thường, cũng sẽ ảnh hưởng tới chỉ số VOC được xác định bởi EPA Method 24.

**HỆ SƠN
TƯƠNG THÍCH**

Intergard 269 thích hợp sơn phủ lên các loại sơn lót sau:

Interzinc 22

Interzinc 52

Các loại sơn phủ/ sơn trung gian sau tương thích với Intergard 269:

Intercure 200HS

Intercure 420

Interfine 629HS

Interfine 878

Interfine 979

Intergard 251

Intergard 345

Intergard 475HS

Intergard 740

Interseal 670HS

Interthane 870

Interthane 990

Interthane 990E

Interzone 505

Interzone 954

Interzone 1000

Intergard 269 có thể dùng làm lớp sơn lót ngắn hạn (holding primer) cho các hệ sơn trong bồn sau:

Interline 984

Interline 925P

Interline 955

CÁC THÔNG TIN KHÁC

Thông tin thêm về các tiêu chuẩn công nghiệp, thuật ngữ và từ viết tắt được đề cập trong tờ thông số sản phẩm có thể được tìm thấy trong các tài liệu có sẵn tại www.international-pc.com:

- Các Định nghĩa & Thuật ngữ viết tắt
- Việc chuẩn bị bề mặt
- Việc thi công sơn
- Độ phủ Lý thuyết & Thực tế

AN TOÀN SẢN PHẨM

Bản sao các thông tin này sẽ được cung cấp khi có yêu cầu.

Sản phẩm này cần được áp dụng bởi thợ sơn chuyên nghiệp trong các điều kiện công nghiệp phù hợp với các khuyến cáo nêu trong tài liệu này, tài liệu về Thông số an toàn sản phẩm (SDS) và các thông báo trên vỏ thùng, và không nên sử dụng mà không tham khảo tài liệu về Thông số an toàn sản phẩm (SDS).

Mọi công việc liên quan đến việc thi công sơn hay đến việc sử dụng sản phẩm này phải được tiến hành phù hợp với những quy định về tiêu chuẩn về sức khỏe, an toàn và môi trường.

Trong trường hợp khi hàn hoặc cắt trên bề mặt thép đã được sơn loại sản phẩm này, sẽ thải ra bụi và khói, vì vậy phải sử dụng trang bị bảo hộ cá nhân thích hợp và phải tiến hành ở nơi thông thoáng.

Nếu có sự nghi ngờ về tính phù hợp khi sử dụng sản phẩm này, nên tham khảo AkzoNobel.

ĐÓNG GÓI	Kích thước 1 bộ	Phần A		Phần B	
		Thể tích	Thùng chứa	Thể tích	Thùng chứa
	20 Lít	16 lít	20 lít	4 lít	5 lít
	5 US Gal	4 US gal	5 US gal	1 US gal	1 US gal
Đối với các cỡ đóng thùng khác, xin liên hệ với bộ phận Sơn Bảo Vệ International					

TRỌNG LƯỢNG VẬN CHUYỂN	Kích thước 1 bộ	Phần A		Phần B	
	20 Lít	28,9 kg		4,1 kg	
	5 US Gal	59,7 lb		8,4 lb	

BẢO QUẢN	Hạn sử dụng	Tối thiểu 12 tháng (Phần A) & 18 tháng (Phần B) tại nhiệt độ 25°C (77°F). Sau thời gian này cần kiểm tra lại trước khi dùng. Bảo quản trong điều kiện khô ráo, râm mát, tránh xa nguồn nhiệt và bất lửa.
----------	-------------	--

Lưu ý quan trọng

Các thông tin trong tài liệu này không tuyệt đối đầy đủ. Những ai sử dụng sản phẩm cho mục đích khác mà không tham khảo văn bản xác nhận của chúng tôi về tính phù hợp của sản phẩm cho các mục đích này thì phải tự chịu rủi ro. Tất cả lời khuyên và khuyến cáo trong tài liệu này hoàn toàn chính xác với những gì chúng tôi biết, nhưng chúng tôi không kiểm soát được chất lượng của điều kiện bề mặt hoặc nhiều tác nhân khác làm ảnh hưởng đến việc sử dụng và thi công sản phẩm. Vì vậy, trừ khi trong trường hợp chúng tôi đồng ý bằng văn bản, chúng tôi không chịu trách nhiệm về hiệu quả sản phẩm cũng như các hư hỏng hoặc tổn thất (theo trách nhiệm tối đa luật pháp đề ra) gây ra do cách sử dụng như vậy. Chúng tôi miễn trừ trách nhiệm bảo hành, trình bày, bày tỏ hoặc nhấn mạnh, dưới sự thực thi luật pháp, bao gồm, nhưng không giới hạn, bất kỳ việc bảo hành hàng hóa hoặc tính phù hợp của sản phẩm cho mục đích riêng. Tất cả sản phẩm cung cấp và khuyến cáo kỹ thuật đưa ra dựa trên Điều khoản Bán hàng của chúng tôi. Quý khách hàng vui lòng yêu cầu cung cấp và đọc kỹ Điều khoản này. Các thông tin trong tài liệu này có thể thay đổi do kinh nghiệm sử dụng cũng như do chính sách không ngừng hoàn thiện phát triển sản phẩm của chúng tôi. Trách nhiệm của quý khách là kiểm tra với đại diện bán hàng trong khu vực về phiên bản mới nhất của tài liệu này trước khi dùng.

Tài liệu Thông số Kỹ thuật Sản phẩm này có sẵn tại trang web của chúng tôi tại www.international-marine.com hoặc www.international-pc.com, và sẽ giống tài liệu này. Nếu có sự khác nhau giữa tài liệu này và phiên bản Tài liệu Thông số Kỹ thuật trên trang web, thì phiên bản trên trang web sẽ được ưu tiên sử dụng.

Copyright © AkzoNobel

Tất cả thương hiệu sử dụng trong tài liệu này được sở hữu, hoặc cấp phép cho, tập đoàn AkzoNobel.

www.international-pc.com